

Số: 3674 /STP-XD&KTVBQPPL

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 10 năm 2020

V/v đơn đốc thực hiện công tác
xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát
VBQPPL

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Kịp thời triển khai nội dung tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa bàn.

2. Các sở, ban, ngành

- *Công tác xây dựng VBQPPL:* Thực hiện trình tự theo Hướng dẫn số 01/HD-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh về công tác xây dựng dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn và các quy định tại Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; lưu ý trong việc lập đề nghị xây dựng văn bản, tuân thủ đúng quy trình soạn thảo văn bản, tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, đảm bảo thời gian lấy ý kiến góp ý, thẩm định theo quy định; đảm bảo tiến độ soạn thảo, chất lượng dự thảo văn bản thuộc trách nhiệm của ngành mình theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015.

Việc gửi hồ sơ dự thảo VBQPPL đến Sở Tư pháp để thực hiện thẩm định phải bảo đảm thời gian theo quy định tại Điều 121, 130 Luật Ban hành VBQPPL.

- *Công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL:* Tiếp tục thực hiện việc tự kiểm tra VBQPPL do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình UBND tỉnh ban hành thuộc

ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với Sở Tư pháp giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện kiểm tra VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

Kịp thời đề xuất xử lý văn bản trái pháp luật, văn bản có sai sót về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật bằng các hình thức theo quy định tại Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể: đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ văn bản; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; đính chính văn bản.

- *Công tác rà soát VBQPPL*: Thường xuyên thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; chú trọng rà soát theo căn cứ là văn bản quy định tại Điều 147 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Kịp thời đề xuất xử lý văn bản được rà soát có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo các hình thức quy định tại Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể: bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản, thay thế, sửa đổi, bổ sung văn bản, ban hành văn bản mới, đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ, ngưng hiệu lực một phần hoặc toàn bộ văn bản.

Định kỳ hàng năm, thực hiện rà soát, tổng hợp, lập danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc trách nhiệm rà soát của cơ quan mình gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Đối với cấp huyện

- *Công tác xây dựng VBQPPL*: Thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản theo Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; ban hành văn bản đúng thẩm quyền, nội dung, hình thức, căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL.

- *Trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản*: Chỉ đạo tăng cường thực hiện tự kiểm tra đối với các VBQPPL do UBND huyện ban hành. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền đối với các VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành. Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ đối với các đơn vị cấp xã về công tác này để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại hạn chế ở cấp xã.

Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý văn bản trái pháp luật, văn bản có sai sót về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật bằng các hình thức theo quy định tại Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể: đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ văn bản; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; đính chính văn bản.

Việc gửi VBQPPL đến cơ quan kiểm tra: Khi VBQPPL của HĐND, UBND trong thời hạn chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày thông qua hoặc

ký ban hành thì văn bản phải được gửi Nghị quyết của HĐND hoặc Quyết định của UBND các huyện, thành phố gửi đến Sở Tư pháp để thực hiện việc kiểm tra theo quy định; chỉ đạo HĐND, UBND cấp xã gửi VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành đến Phòng Tư pháp để kiểm tra theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định, nhằm đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- *Công tác rà soát VBQPPL*: Tiếp tục thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; chú trọng rà soát theo căn cứ là văn bản quy định tại Điều 147 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý văn bản được rà soát có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội theo các hình thức quy định tại Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể: bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản, thay thế, sửa đổi, bổ sung văn bản, ban hành văn bản mới, đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ, ngưng hiệu lực một phần hoặc toàn bộ văn bản.

- Định kỳ hàng năm, chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thực hiện rà soát, tổng hợp, lập danh mục VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trình Chủ tịch UBND cấp huyện công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Quan tâm bố trí công chức có năng lực thực hiện xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản để thực hiện có hiệu quả công tác này; bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định của pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL theo chức năng, nhiệm vụ.

Sở Tư pháp đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ quan tâm thực hiện những nội dung trên, trong quá trình thực hiện có vấn đề cần trao đổi, đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp (Phòng Xây dựng và Kiểm tra VBQPPL: 02053.879.713) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Trang tin điện tử của Sở Tư pháp;
- Lưu : VT, XD&KTVBQPPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Quang Hưng